

V/v hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh lớp 10 THPT, PT DTNT THPT và THPT chuyên năm học 2023-2024

Kính gửi:

- Các trường phổ thông trực thuộc;
- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố.

Để triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (THPT) theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); chấp hành Kế hoạch, Phương thức tuyển sinh các lớp đầu cấp đã được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt; thực hiện đúng Quy chế thi tuyển sinh THPT trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo Quyết định số 48/QĐ-SGDĐT ngày 27/01/2022 của Giám đốc Sở GDĐT; Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh lớp 10 THPT hệ công lập, Phổ thông Dân tộc nội trú (PT DTNT) THPT và THPT chuyên năm học 2023-2024 một số nội như sau:

## **I. CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ HIỆN HÀNH**

1. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi tắt là Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT);

2. Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018; Hợp nhất tại văn bản số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.

3. Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PT DTNT);

4. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên;

5. Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh lớp 6 trung học cơ sở và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (gọi tắt là Quyết định 145);

6. Quyết định số 48/QĐ-SGDĐT ngày 27/01/2022 của Sở GDĐT về việc ban hành Quy chế thi tuyển sinh THPT trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (gọi tắt là Quy chế 48);

7. Công văn số 1155/SGDĐT-NVDH ngày 27/5/2022 về việc quy định các mẫu đơn, hồ sơ sử dụng trong kỳ tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2022-2023 (gọi tắt là Công văn hồ sơ lớp 10).

8. Các công văn hướng dẫn tiếp sau (nếu có) và Công văn này.

## II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

Thực hiện theo Quyết định 145 của UBND tỉnh. Cụ thể:

### 1. Đối với các trường Công lập

Một trong 2 phương thức: thi tuyển, kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

- **Thi tuyển:** cho học sinh có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (được tổ chức một lần với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh; tổ chức thi 03 môn chung: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và thi các môn chuyên theo đăng ký). Điều kiện tổ chức thi môn chuyên: phải có ít nhất 20 học sinh (bao gồm cả đăng ký môn chuyên 1 và môn chuyên 2) đăng ký dự thi/môn chuyên thì mới tổ chức thi tuyển vào môn chuyên đó.

- **Kết hợp thi tuyển với xét tuyển:** cho học sinh có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào trường PT DTNT THPT Ninh Thuận, PT DTNT Pi Năng Tắc và các trường THPT công lập còn lại (Tổ chức thi 03 môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh).

**2. Đối với các trường tư thục và các cơ sở GDTX:** tổ chức xét tuyển hoặc lựa chọn phương thức tuyển sinh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và đáp ứng được nhu cầu học tập của người học.

## III. CHỈ TIÊU, CỤM TUYỂN SINH VÀ NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH

### 1. Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Thực hiện theo Quyết định 145 của UBND tỉnh. Cụ thể như sau:

- Tuyển sinh lớp 10 THPT hệ công lập: **6.246** học sinh/**157** lớp giảm **113** học sinh, số lớp giảm 01 lớp so với năm học 2022-2023; *trong đó:*

+ Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: **250** học sinh/08 lớp (*căn cứ tình hình thí sinh dự thi, Sở GDĐT xác định số lớp/môn chuyên và cận chuyên phù hợp*).

+ Trường PT DTNT THPT tỉnh: **105** học sinh/03 lớp; gồm học sinh của huyện Ninh Phước (20 học sinh), huyện Thuận Bắc (46 học sinh), huyện Ninh Sơn (10 học sinh), huyện Ninh Hải (4 học sinh), huyện Thuận Nam (25 học sinh).

+ Trường PT DTNT Pi Năng Tắc: **70** học sinh/02 lớp; gồm học sinh của huyện Ninh Sơn (10 học sinh), huyện Bác Ái (60 học sinh).

+ Đối với các trường PT DTNT: căn cứ tình hình thí sinh dự thi, Sở GDĐT được điều chỉnh chỉ tiêu, xác lập tỷ lệ tuyển sinh theo từng vùng trong huyện, trên cơ

sở ưu tiên vùng đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển.

+ 17 trường THPT công lập còn lại: **5.821** học sinh/144 lớp,

Cụ thể:

| TT               | Trường THPT công lập       | Chỉ tiêu tuyển sinh |              |
|------------------|----------------------------|---------------------|--------------|
|                  |                            | Số lớp              | Số học sinh  |
| <b>Tổng cộng</b> |                            | <b>144</b>          | <b>5.821</b> |
| 1.               | THPT Chu Văn An            | 15                  | 615          |
| 2.               | THPT Nguyễn Trãi           | 15                  | 615          |
| 3.               | THPT Tháp Chàm             | 15                  | 615          |
| 4.               | THCS,THPT Trần Hưng Đạo    | 5                   | 205          |
| 5.               | THPT Ninh Hải              | 10                  | 410          |
| 6.               | THPT Tôn Đức Thắng         | 10                  | 400          |
| 7.               | THPT Phan Chu Trinh        | 5                   | 200          |
| 8.               | THPT Lê Duẩn               | 5                   | 200          |
| 9.               | THPT Nguyễn Du             | 7                   | 280          |
| 10.              | THPT Trường Chinh          | 9                   | 360          |
| 11.              | THPT An Phước              | 11                  | 451          |
| 12.              | THPT Nguyễn Huệ            | 9                   | 360          |
| 13.              | THPT Phạm Văn Đồng         | 10                  | 400          |
| 14.              | THCS, THPT Nguyễn Văn Linh | 4                   | 150          |
| 15.              | THCS, THPT Đặng Chí Thanh  | 5                   | 205          |
| 16.              | THPT Phan Bội Châu         | 5                   | 205          |
| 17.              | THCS,THPT Bác Ái           | 4                   | 150          |

- Tuyển sinh vào các trường tư thục và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp: **2.874** học sinh.

+ Tuyển sinh vào các trường tư thục (hệ ngoài công lập): **120** chỉ tiêu/4 lớp.

+ Tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên: **2.754** học sinh.

## 2. Khu vực tuyển sinh vào lớp 10 THPT

| Cụm | Trường                 | Khu vực tuyển sinh  |
|-----|------------------------|---|
| 1   | THPT chuyên Lê Quý Đôn | Toàn tỉnh.  |
| 2   | PT DTNT THPT tỉnh.     | Học sinh 05 huyện: Thuận Bắc, Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Nam và Ninh Sơn (gồm 4 xã: Nhon Sơn, Mỹ Sơn, Quảng Sơn, Hòa Sơn). |

| <b>Cụm</b> | <b>Trường</b>   | <b>Khu vực tuyển sinh</b>  |
|------------|---|--|
| <b>3</b>   | PT DTNT Pi Năng Tắc   | Học sinh 02 huyện: Bác Ái và Ninh Sơn (gồm 3 xã: Lâm Sơn, Luong Sơn, Ma Nói).  |
| <b>4</b>   | THCS, THPT Bác Ái   | - Huyện Bác Ái;<br>- Huyện Thuận Bắc (gồm 2 xã Phước Chiến, Phước Kháng);<br>- Huyện Ninh Sơn (gồm 4 xã: Luong Sơn, Lâm Sơn, Ma Nói, Hòa Sơn và Thị trấn Tân Sơn). |
| <b>5</b>   | THPT Trường Chinh<br>THPT Nguyễn Du   | - Huyện Ninh Sơn;<br>- Huyện Bác Ái (gồm 2 xã: Phước Hòa, Phước Tiến).   |
|            | THPT Lê Duẩn  | - Huyện Ninh Sơn;<br>- Huyện Bác Ái (gồm 1 xã Phước Trung);<br>- TP PR-TC (gồm 2 Phường: Đô Vinh, Bảo An).   |
| <b>6</b>   | THPT Chu Văn An<br>THPT Tháp Chàm<br>THPT Nguyễn Trãi<br>THCS, THPT Trần Hưng Đạo | - TP Phan Rang-Tháp Chàm (TP PR-TC);<br>- Huyện Ninh Phước (gồm 3 xã: An Hải, Phước Thuận, Phước Hải);<br>- Huyện Thuận Nam (gồm 01 xã Phước Dinh).                |
| <b>7</b>   | THPT Ninh Hải   | - Huyện Ninh Hải;<br>- TP PR-TC (gồm 5 Phường: Văn Hải, Mỹ Bình, Mỹ Đông, Đông Hải, Mỹ Hải).   |
|            | THPT Tôn Đức Thắng  | - Huyện Ninh Hải;<br>- TP PR-TC (gồm 1 Phường Đài Sơn và 1 xã Thành Hải);<br>- Huyện Thuận Bắc (gồm 1 xã Bắc Phong).   |
|            | THPT Phan Chu Trinh   | - Huyện Ninh Hải;<br>- Huyện Thuận Bắc.  |
| <b>8</b>   | THPT Phan Bội Châu  | - Huyện Thuận Bắc;<br>- Huyện Ninh Hải.  |
| <b>9</b>   | THPT Phạm Văn Đồng  | - Huyện Ninh Phước;<br>- TP PR-TC (gồm 2 Phường: Đô Vinh và Bảo An).   |
|            | THPT An Phước   | - Huyện Ninh Phước;<br>- Huyện Thuận Nam.  |
|            | THPT Nguyễn Huệ   | - Huyện Ninh Phước;<br>- Huyện Thuận Nam;<br>- TP PR-TC (gồm 1 Phường Đạo Long).   |
| <b>10</b>  | THCS, THPT Nguyễn Văn Linh<br>THCS, THPT Đặng Chí Thanh                           | - Huyện Thuận Nam;<br>- Huyện Ninh Phước.  |

Vùng tuyển sinh vào lớp 10 các trường PT DTNT (Phụ lục 4 đính kèm công văn này): Theo danh mục các thôn đặc biệt khó khăn; các xã khu vực III, khu vực II,

khu vực I; vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025 đã quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021, Quyết định 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc và Công văn số 1045/UBND-VXNV ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh (bổ sung thôn Cầu Gãy, xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải).

#### **IV. MÔN THI, THỜI GIAN LÀM BÀI THI, ĐIỂM XÉT TUYỂN**

##### **1. Môn thi, thời gian làm bài thi:**

a) Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn:

- Môn thi:

+ Thí sinh thi viết 04 môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (03 môn chung) và 01 môn chuyên (bắt buộc phải thi môn chuyên 1; nếu có đăng ký, sẽ dự thi thêm môn chuyên 2). Học sinh đăng ký môn chuyên Tin học thì thi môn chuyên là Toán.

+ Học sinh đăng ký 02 nguyện vọng môn chuyên là Toán và Tin học; sử dụng kết quả thi môn chuyên Toán để xét tuyển lần lượt theo thứ tự môn chuyên 1, môn chuyên 2.

Lưu ý: Học sinh thi 03 môn chung và môn chuyên 1 tại cùng một phòng; thi môn chuyên 2 có thể tại phòng thi khác (theo phòng thi liên tục của môn chuyên 1).

- Thời gian làm bài:

+ Các môn chung Ngữ văn, Toán: 120 phút/môn và Tiếng Anh: 90 phút.

+ Các môn chuyên Hóa học, Lịch sử và Địa lí: 90 phút/môn.

+ Các môn chuyên Ngữ văn, Toán, Vật lí, Sinh học và Tiếng Anh: 120 phút/môn.

- Điểm bài thi và hệ số điểm bài thi: điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu chấm bài thi theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10. Điểm bài thi các môn chung tính hệ số 1, môn chuyên tính hệ số 2 khi xét tuyển vào lớp chuyên hoặc tính hệ số 1 khi xét tuyển vào lớp không chuyên.

- Điều kiện tổ chức thi môn chuyên: phải có ít nhất 20 học sinh (bao gồm cả đăng ký môn chuyên 2) đăng ký dự thi/môn chuyên thì mới tổ chức thi tuyển vào môn chuyên đó.

b) Các trường THPT công lập có tổ chức thi:

- Môn thi: Thí sinh thi viết 03 môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh (gọi là 03 môn chung).

- Thời gian làm bài thi: Ngữ văn, Toán: 120 phút/môn và Tiếng Anh: 90 phút.

- Điểm bài thi và hệ số điểm bài thi: điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu, bài trong đề thi, điểm bài thi tính theo thang điểm 10; điểm lẻ đến 0,25. Điểm bài thi môn Ngữ văn, Toán được tính hệ số 2 và điểm bài thi môn Tiếng Anh được tính hệ số 1 khi xét tuyển.

## 2. Điểm xét tuyển:

### a) Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn:

- Điểm xét tuyển vào lớp chuyên = Tổng số điểm 03 bài môn thi chung (Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh) + Điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên x hệ số 2 (*điểm các bài môn thi chung và môn chuyên đều phải đạt điểm lớn hơn 2*).

- Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên = Tổng số điểm 03 bài môn thi chung (Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh) + Điểm bài thi môn chuyên (*điểm các bài thi đều tính hệ số 1; điểm các bài môn thi chung và môn chuyên đều phải đạt điểm lớn hơn 2*). Nếu học sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào 02 lớp chuyên và dự thi đủ 02 bài thi môn chuyên; sẽ lấy điểm bài thi cao hơn để xét tuyển vào lớp không chuyên.

### b) Các trường THPT còn lại (bao gồm các trường PT DTNT THPT):

- Điểm xét tuyển = Tổng điểm 02 bài thi Ngữ văn, Toán x hệ số 2 + Điểm bài thi Tiếng Anh (*không có bài thi nào bị điểm không*) + Tổng điểm kết quả xếp loại 04 năm học cấp THCS + Điểm ưu tiên (*nếu có*).

- Đối với học sinh mô hình trường học mới:

+ Thực hiện chuyển đổi xếp loại, đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới sang xếp loại theo Thông tư 58 và Thông tư 26 về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT để áp dụng trong công tác tuyển sinh lớp 10 THPT.

Mỗi học sinh có một “Bản chuyển đổi xếp loại học lực, hạnh kiểm” (theo Phụ lục 6 đính kèm Công văn này), được lưu giữ trong học bạ cấp THCS của học sinh; đây là nguồn thông tin duy nhất để nhập dữ liệu về kết quả học tập, rèn luyện 04 năm học cấp THCS vào phần mềm quản lý thi tuyển sinh. Vì vậy, hiệu trưởng trường THCS, giáo viên chủ nhiệm lớp mô hình trường học mới phải hết sức thận trọng, chuẩn xác và rà soát nhiều lần để đảm bảo tính chính xác của bản chuyển đổi xếp loại; tránh thắc mắc, khiếu nại về sau.

+ Về chuyển đổi xếp loại: thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 862/SGDDT-NVDH ngày 16/4/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xét tốt nghiệp THCS đối với học sinh mô hình trường học mới năm 2019 (lưu ý điều chỉnh theo Thông tư 26).

- Điểm tính cho kết quả xếp loại từng năm học (Phụ lục 3 đính kèm Công văn này): kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh được tính điểm là kết quả lên lớp (sau khi kiểm tra lại hoặc rèn luyện hè đã được ghi trong học bạ) hoặc đủ điều kiện để xét tốt nghiệp THCS; nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó.

- Quy định về mức điểm cộng thêm: thực hiện theo Phụ lục 4 Công văn này.

## 3. Điểm các bài thi tham gia xét tuyển

a) Xét tuyển lớp 10 trường THPT chuyên: chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển đủ 04 bài thi quy định (03 môn chung: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và môn chuyên),

không vi phạm quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều phải đạt điểm **lớn hơn 2**.

b) Xét tuyển lớp 10 trường THPT, PT DTNT THPT: chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham dự đủ 03 bài thi quy định (Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh), không vi phạm quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và không có bài thi nào bị **điểm không**.

c) Không quy định điểm chuẩn trúng tuyển của từng trường THPT mà xét điểm tuyển sinh từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu được giao để công nhận học sinh trúng tuyển.

d) Học sinh đã được công nhận trúng tuyển lớp 10 trường THPT nào (theo thứ tự xét tuyển đã quy định) thì bắt buộc phải nhập học trường đó, không có trường hợp ngoại lệ.

## V. LỊCH THI TUYỂN

### 1. Ngày 01/6/2023 (thứ Năm)

a) Buổi sáng: từ 08 giờ 00, họp Ban Coi thi, các Trưởng Điểm thi với Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh tại Hội trường Sở GDĐT.

b) Buổi chiều: từ 15 giờ 00, tiếp quản cơ sở vật chất tại địa điểm đặt Điểm thi; họp Lãnh đạo và Thư ký; phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

### 2. Ngày 02/6/2023 (thứ Sáu)

a) Buổi sáng: họp toàn thể Điểm thi phiên thứ nhất; học tập Quy chế và nghiệp vụ thi; kiểm tra hồ sơ thi và các điều kiện tổ chức kỳ thi. Trưởng Điểm thi nhận và bảo quản Bộ đề thi (Chính thức) từ Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi.

b) Buổi chiều: tập trung thí sinh tại địa điểm đặt Điểm thi; hướng dẫn thí sinh học tập nội quy thi; xem số báo danh và sơ đồ phòng thi.

### 3. Ngày 03, 04 và 05/6/2023 (thứ Bảy, Chủ Nhật và thứ Hai)

Khai mạc kỳ thi và tổ chức thi theo lịch sau:

| Ngày tháng năm | Buổi                 | Môn thi  |                      | Thời gian làm bài | Thời điểm mở bì đề thi chung tại Điểm thi | Thời điểm phát đề cho thí sinh | Thời điểm tính giờ làm bài |
|----------------|----------------------|--|----------------------|-------------------|---|--------------------------------|----------------------------|
|                |                      | THPT   | THPT chuyên          |                   |   |                                |                            |
| 03/6/2023      | SÁNG                 | Ngữ văn  | Ngữ văn              | 120 phút          | 07 giờ 40                                 | 07 giờ 55                      | 08 giờ 00                  |
|                | CHIỀU                | Tiếng Anh  | Tiếng Anh            | 90 phút           | 14 giờ 10                                 | 14 giờ 25                      | 14 giờ 30                  |
| 04/6/2023      | SÁNG                 | Toán   | Toán                 | 120 phút          | 07 giờ 40                                 | 07 giờ 55                      | 08 giờ 00                  |
|                | CHIỀU                | Nghỉ (học sinh ôn tập chuẩn bị thi các môn chuyên) |                      |                   |   |                                |                            |
| 05/6/2023      | SÁNG<br>(môn chuyên) |  | Ngữ văn,<br>Toán     | 120 phút          | 07 giờ 40                                 | 07 giờ 55                      | 08 giờ 00                  |
|                |                      |  | Hóa học              | 90 phút           |   |                                |                            |
|                | CHIỀU<br>(môn        |  | Vật lý,<br>Sinh học, | 120 phút          | 14 giờ 10                                 | 14 giờ 25                      | 14 giờ 30                  |

| Ngày tháng năm | Buổi    | Môn thi |                            | Thời gian làm bài | Thời điểm mở bì đề thi chung tại Điểm thi | Thời điểm phát đề cho thí sinh | Thời điểm tính giờ làm bài |
|----------------|---------|---------|----------------------------|-------------------|---|--------------------------------|----------------------------|
|                |         | THPT    | THPT chuyên                |                   |   |                                |                            |
|                | chuyên) |         | <b>Tiếng Anh</b>           |                   |   |                                |                            |
|                |         |         | <b>Lịch sử,<br/>Địa lí</b> | 90 phút           |   |                                |                            |

**Lưu ý:** Thí sinh đăng ký môn chuyên Tin học thì thi môn chuyên là Toán.

Đề cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và gia đình được biết và thực hiện; Sở GDĐT yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị có học sinh lớp 9 phải tổ chức phổ biến, hướng dẫn cụ thể cho học sinh, cha mẹ học sinh; đồng thời niêm yết và thông báo công khai Lịch thi tuyển tại bảng tin chung của nhà trường và trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

## VI. HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC TỔ CHỨC KỲ THI TUYỂN SINH 10

1. Để bảo đảm tính thống nhất trong toàn tỉnh, các đơn vị thực hiện đúng Lịch công tác Kỳ thi quy định tại Phụ lục 1 đính kèm công văn này;

2. Về thành lập HĐTS lớp 10 của các trường THPT thực hiện theo Điều 8 Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT về quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS lớp 10 trường THPT công lập thực hiện theo Phụ lục 8 kèm theo Công văn này.

Hiệu trưởng trường THPT ra quyết định thành lập HĐTS lớp 10 của trường mình và gửi về Sở GDĐT (qua Bộ phận Khảo thí và QLCLGD của Phòng Nghiệp vụ Dạy học) để báo cáo.

3. Việc tổ chức đăng ký dự thi thực hiện trực tuyến theo quy định và hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 6 Công văn này; Lưu ý thêm:

a) Đơn đăng ký dự tuyển sinh: Được xuất ra từ Hệ thống đăng ký tuyển sinh THPT (xem hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 9 đính kèm Công văn này). Mẫu 1A dùng cho đăng ký tuyển thẳng; Mẫu 1B dùng chung cho đăng ký trường chuyên và các trường thực hiện phương thức Kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

b) Về xác nhận Đơn đăng ký dự tuyển sinh/dự xét tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Trường THCS chỉ được phép xác nhận 01 đơn/học sinh; để tránh trường hợp một học sinh nộp nhiều đơn và có thể đồng thời được công nhận trúng tuyển ở nhiều trường THPT, gây tình trạng không kiểm soát được chính xác việc thực hiện chỉ tiêu.

c) Đối với học sinh các trường THCS học theo mô hình trường học mới: khi làm đơn Đăng ký dự tuyển vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, ghi điểm trung bình môn cả năm (ĐTBmcn) của môn Khoa học tự nhiên (KHTN) vào ô ĐTBmcn của môn đăng ký thi chuyên thuộc lĩnh vực KHTN (Vật lí, Hóa học, Sinh học); ghi ĐTBmcn của môn Khoa học xã hội (KHXH) vào ô ĐTBmcn của môn đăng ký thi



chuyên thuộc lĩnh vực KHXH (Lịch sử, Địa lí). Việc sử dụng con điểm trong quá trình xét tuyển (tiêu chí phụ thứ 3) sẽ do HĐTS Sở GDĐT quyết định.

d) Các trường THCS lưu ý khi hướng dẫn học sinh làm đơn đăng ký dự tuyển; chỉ chọn 01 đơn vị hành chính nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú và nhất quán trong việc đăng ký ở tất cả các nguyện vọng.

e) Đối với phòng GDĐT, các trường THCS: quan tâm, phổ biến rộng rãi, kỹ lưỡng, nhiều lần cho học sinh và gia đình về công tác tuyển sinh lớp 10 và các nội dung cần thiết như: những yêu cầu và quy định đăng ký dự tuyển sinh; thời điểm công bố kết quả thi và điểm xét tuyển; thời điểm công bố kết quả trúng tuyển tạm thời; thời hạn nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT công nhận trúng tuyển tạm thời;...

#### 4. Về số liệu học sinh đăng ký dự tuyển

a) Sau khi tổng hợp số liệu học sinh đăng ký dự tuyển theo trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, trường THPT đăng ký NV1; trường THCS phải điện thoại báo cho từng trường THPT biết số lượng trước khi gửi hồ sơ.

b) Các HĐTS lớp 10 thường xuyên tổng hợp số liệu học sinh đăng ký dự tuyển NV1 và cập nhật lên website của trường; đồng thời, báo cáo về Sở GDĐT qua Email: [quanlythi@ninhthuan.edu.vn](mailto:quanlythi@ninhthuan.edu.vn).

5. Coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi và xét tuyển lớp 10 THPT công lập thực hiện theo quy định tại Chương V và Chương VI Quy chế 48; Lưu ý thêm:

a) Để thuận tiện trong công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ, tất cả những người tham gia tổ chức Kỳ thi tuyển sinh phải đeo thẻ chức danh theo quy định; thẻ đeo phải được đóng dấu treo của Sở GDĐT hoặc của trường THPT (đối với người tham gia công tác tại Điểm thi).

b) Nhằm thực hiện nghiêm túc việc tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10, các trường THPT lưu ý một số nội dung như sau:

- Mỗi trường THPT thành lập một điểm thi hoặc nhiều điểm thi khác nhau nếu số phòng thi lớn hơn số phòng trường hiện có.

- Các trường THPT tổ chức thi căn cứ vào số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển sinh để dự kiến số lượng điểm thi. Nếu tổ chức từ hai điểm thi trở lên, liên hệ với phòng GDĐT mượn cơ sở của trường THCS gần trường THPT để bố trí điểm thi; thí sinh dự thi ở điểm thi nào thì phải học Nội quy, Quy chế thi tại điểm thi đó.

+ Đề xuất thành lập và bảo đảm thành phần nhân sự mỗi điểm thi gồm:

+ Trưởng Điểm thi: cán bộ quản lý (CBQL) trường THPT;

+ 02 Phó Trưởng điểm thi: CBQL hoặc tổ trưởng chuyên môn của trường THPT, CBQL trường THCS nếu đặt Điểm thi tại trường THCS; Đối với các điểm thi có từ 18 phòng trở lên bố trí 03 Phó Trưởng Điểm thi;

+ 02 Thư ký: tổ trưởng chuyên môn hoặc giáo viên trường THPT; Đối với các

điểm thi có từ 18 phòng trở lên bố trí 03 Thư ký điểm thi;

+ 02 cán bộ công an, gồm 01 tổ trưởng và 01 tổ viên (trường THPT trực tiếp liên hệ công an huyện, thành phố để phối hợp điều động cán bộ công an); 04 phục vụ (y tế, kế toán, tạp vụ, bảo vệ kiêm giữ xe);

+ Tổng số cán bộ coi thi và cán bộ giám sát của một điểm thi là số nguyên lớn nhất không vượt quá 2,5 lần số phòng thi tại điểm thi đó.

- Trường THPT báo cáo về Sở GDĐT và đề nghị thành lập, bố trí điểm thi với thành phần nhân sự cụ thể của từng điểm thi bằng văn bản (theo mẫu hướng dẫn tại Công văn hồ sơ lớp 10) và gửi Email file mềm theo địa chỉ [quanlythi@ninhthuan.edu.vn](mailto:quanlythi@ninhthuan.edu.vn).

e) Các phòng GDĐT huyện, thành phố và các trường THCS nơi đặt điểm thi có trách nhiệm tạo điều kiện và phối hợp chặt chẽ với trường THPT trong việc bố trí nhân sự, đề xuất danh sách giáo viên coi thi theo đề nghị của các trường THPT (gửi danh sách trực tiếp cho các trường THPT), chuẩn bị cơ sở vật chất, đảm bảo an toàn, nghiêm túc cho điểm thi.

c) Các phòng GDĐT huyện, thành phố đề xuất danh sách giáo viên làm nhiệm vụ coi thi theo đề nghị của các HĐTS lớp 10 (gửi trực tiếp về các trường THPT).

d) Đề thi: thực hiện theo yêu cầu tại Chương IV Quy chế 48 của Sở GDĐT. Thời điểm giao nhận đề thi: theo lịch công tác tuyển sinh (Phụ lục 7) tại Công văn này.

e) Các Điểm thi xác định và báo về Bộ phận trực thi của Sở GDĐT:

- Số điện thoại cố định trực thi và bảo đảm yêu cầu: bố trí trong phòng làm việc của điểm thi, cử lãnh đạo hoặc thư ký Điểm thi trực để kịp thời tiếp nhận thông tin hoặc báo cáo cho Ban Chỉ đạo các kỳ thi cấp tỉnh và Bộ phận trực thi của Sở GDĐT.

- Từng buổi thi, Điểm thi phải báo cáo về Bộ phận trực thi của Sở GDĐT tình hình coi thi (theo mẫu hướng dẫn tại Công văn hồ sơ lớp 10) bằng điện thoại cố định; thời gian báo cáo: chậm nhất là 30 phút sau khi tính giờ làm bài; cập nhật số liệu vắng và tình hình coi thi trên Hệ thống phần mềm quản lý tuyển sinh sau mỗi buổi thi.

f) Lưu ý thêm công tác chấm thi, chấm kiểm tra và phúc khảo:

- Các trường THPT, trường PT DTNT THPT, THPT chuyên và phòng GDĐT huyện, thành phố gửi danh sách đề xuất giáo viên chấm thi (theo mẫu hướng dẫn tại Công văn hồ sơ lớp 10) như sau:

+ Đối với các phòng GDĐT huyện, thành phố: đề xuất danh sách giáo viên chấm thi các bộ môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh (mỗi môn từ 04 đến 06 giáo viên) và gửi về Sở GDĐT.

+ Đối với các trường THPT: đề xuất danh sách giáo viên chấm thi các bộ môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh (mỗi môn từ 02 đến 06 giáo viên) và gửi về Sở GDĐT.

Đây là số lượng giáo viên đề xuất tham gia công tác chấm thi; những giáo viên được điều động chính thức sẽ nêu cụ thể tại quyết định thành lập Ban chấm thi tuyển sinh lớp 10 THPT. Riêng giáo viên tham gia chấm thi các môn chuyên; Sở GDĐT sẽ làm việc trực tiếp với giáo viên và quản lý nhà trường để điều động.

- Điều kiện phúc khảo: Mọi thí sinh dự thi đủ các bài thi theo quy định đều có quyền xin phúc khảo bài thi và phải nộp lệ phí phúc khảo (nếu có).

- Trình tự và thủ tục:

+ Trường THPT tổ chức thi chịu trách nhiệm hướng dẫn thí sinh làm đơn xin phúc khảo bài thi (theo mẫu hướng dẫn tại Công văn hồ sơ lớp 10) và thu nhận đơn.

+ Thủ tục: Thí sinh nộp đơn xin phúc khảo bài thi cho trường THPT tổ chức thi (kèm theo Phiếu báo điểm thi và xét tuyển sinh lớp 10 THPT); trường THPT tổ chức thi lập danh sách thí sinh đề nghị phúc khảo (theo mẫu hướng dẫn tại Công văn hồ sơ lớp 10).

+ Trường THPT tổ chức thi nộp hồ sơ phúc khảo cho Sở GDĐT: Danh sách thí sinh đề nghị phúc khảo, Đơn xin phúc khảo bài thi, Phiếu báo điểm thi và xét tuyển sinh lớp 10 THPT của thí sinh.

6. Nhằm bảo đảm thực hiện đủ chỉ tiêu giao và hạn chế việc tuyển sinh bổ sung; các HĐTS lớp 10 trường THPT quan tâm đề ra nhiều giải pháp để đơn đốc thực hiện “thời hạn nộp hồ sơ trúng tuyển lớp 10 để nhập học” như: nhắc nhở thời hạn nộp hồ sơ trúng tuyển lớp 10 để nhập học đồng thời với công bố danh sách học sinh trúng tuyển tạm thời, cung cấp thông tin với các cơ quan truyền thông để thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, chủ động liên hệ qua điện thoại với các trường THCS hoặc gia đình học sinh...; tránh xảy ra những tình huống phức tạp phải xử lý không cần thiết về sau.

7. Trước khi gửi trình Danh sách học sinh trúng tuyển về Sở GDĐT để duyệt chính thức; các HĐTS lớp 10 cần thực hiện các yêu cầu như:

a) Kiểm dò, đối chiếu các trường hợp thay đổi kết quả tuyển sinh sau phúc khảo (căn cứ theo thông báo kết quả phúc khảo kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT của Sở GDĐT);

b) Xử lý các tình huống về họ tên học sinh không thể hiện đầy đủ, không rõ nét, dấu;

c) Định dạng đúng về ngày tháng năm sinh; . . .

d) Gửi file mềm (sử dụng Microsoft Excel, font chữ Times New Roman) Danh sách học sinh trúng tuyển chính thức về Sở GDĐT (qua địa chỉ email [quanlythi@ninhthuan.edu.vn](mailto:quanlythi@ninhthuan.edu.vn)).

8. Để bảo đảm tính thống nhất trong quá trình tổ chức thi, các đơn vị cần thực hiện đúng các quy định, về: Mẫu hồ sơ thực hiện theo Công văn hồ sơ lớp 10 được xuất từ Hệ thống phần mềm quản lý tuyển sinh do Sở GDĐT cung cấp; các đơn vị không được thay đổi thông tin trong các mẫu này.

9. Phần mềm dùng trong Kỳ thi tuyển sinh:

a) Các đơn vị thống nhất sử dụng Hệ thống phần mềm quản lý tuyển sinh do Sở GDĐT cung cấp.

b) Sau khi gửi dữ liệu thi tuyển sinh lớp 10 THPT; mọi trường hợp sửa chỉnh, bổ sung, thay đổi đều phải báo cáo về Sở GDĐT (qua Bộ phận Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục của Phòng Nghiệp vụ Dạy học) để cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu vào Hệ thống phần mềm quản lý tuyển sinh, đảm bảo tính chính xác cho kết quả chấm thi và xét tuyển sinh.

#### 10. Chế độ báo cáo, lưu trữ

a) Chế độ báo cáo: Các đơn vị phải thực hiện chế độ báo cáo nghiêm túc, kịp thời, đúng biểu mẫu quy định; phải cập nhật đầy đủ số liệu, kiểm tra bảo đảm độ chính xác trước khi báo cáo Sở GDĐT;

b) Địa chỉ nhận báo cáo: Phòng Nghiệp vụ dạy học (Bộ phận Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục) – Sở GDĐT, Số 18 Lê Hồng Phong, Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận; Email: [quanlythi@ninhthuan.edu.vn](mailto:quanlythi@ninhthuan.edu.vn); ĐT: 3921565 và 3833789;

c) Nếu phát sinh tình huống đặc biệt trong quá trình chuẩn bị và tổ chức thi, nhất là coi thi, chấm thi, các đơn vị phải báo cáo ngay về Sở GDĐT qua địa chỉ Email và điện thoại nêu trên.

### VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CÔNG LẬP

#### 1. Các phòng GDĐT huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch thời gian xét tốt nghiệp THCS (GDPT và GDTX) hợp lý, sao cho các trường THCS tổ chức được việc tập huấn, hướng dẫn, thực hiện nhập các thông tin trong Đơn dự tuyển của học sinh trên Hệ thống phần mềm quản lý tuyển sinh trực tuyến.

b) Thống nhất lịch trình thực hiện và các nội dung có liên quan đến công tác tuyển sinh lớp 10 THPT trên địa bàn huyện, thành phố; bảo đảm tiến hành thông suốt, đúng yêu cầu chung và không gây sức ép cho các trường THCS và gia đình học sinh.

c) Phối hợp với các trường PT DTNT tham mưu UBND huyện phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh (xã, thôn) vào các trường PT DTNT THPT đúng quy định, đúng khu vực tuyển sinh, đúng lịch trình công tác chung. Đồng thời, báo cáo phân bổ chỉ tiêu này về [quanlythi@ninhthuan.edu.vn](mailto:quanlythi@ninhthuan.edu.vn) để theo dõi, quản lý.

d) Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các trường THPT trong quá trình thực hiện công tác tuyển sinh (địa điểm thi, nhân sự làm công tác coi thi,...) lớp 10 THPT.

e) Tuyển chọn giáo viên chấm thi tuyển sinh lớp 10 THPT và gửi về Sở GDĐT đúng thời gian quy định.

#### 2. Các trường THCS, PT DTNT THCS

Hiệu trưởng các trường THCS, trường PT DTNT THCS, trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THCS chịu trách nhiệm:

a) Cập nhật và thông báo kịp thời đến học sinh, gia đình học sinh phương thức tuyển sinh lớp 10 THPT hằng năm và những nội dung có liên quan đến kỳ tuyển sinh như: ngày học sinh phải tập trung tại Điểm thi và tham dự kỳ thi, thời hạn nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT công nhận trúng tuyển tạm thời,...

b) Tổ chức phổ biến và tập huấn cho cán bộ, GVCN lớp 9 về công tác tuyển sinh và nghiệp vụ hướng dẫn học sinh lập hồ sơ đăng ký dự tuyển sinh; phân công cụ thể nhân sự phụ trách hồ sơ tuyển sinh (quản lý Đơn đề nghị được tuyển thẳng, Đơn đăng ký dự tuyển lớp 10 THPT, ảnh thẻ dự thi,...) và theo dõi chấp hành các quy định về thực hiện lịch công tác, liên hệ với các trường THPT, giao trả hồ sơ cho học sinh,...

c) Lập kế hoạch tổ chức chu đáo việc hướng dẫn thật cụ thể, rõ ràng, minh bạch cho học sinh (bao gồm học sinh đang học lớp 9 hoặc đã tốt nghiệp THCS các năm học trước của trường, học sinh đã tốt nghiệp THCS của trường khác, của tỉnh khác) thực hiện Đơn đề nghị được tuyển thẳng, Đơn dự tuyển vào lớp 10 theo trường THPT, PT DTNT THPT, THPT chuyên; thu nhận và kiểm soát nội dung Đơn đăng ký dự tuyển lớp 10 THPT phải bảo đảm đầy đủ và chính xác các thông tin theo yêu cầu; nhận ảnh thẻ dự thi của từng thí sinh đưa lên Hệ thống phần mềm quản lý tuyển sinh của Sở.

Đơn đăng ký dự tuyển lớp 10 THPT được xuất từ Hệ thống phần mềm quản lý tuyển sinh và phải do học sinh, gia đình học sinh “tự thực hiện” trực tuyến, có sự hướng dẫn và hỗ trợ của trường THCS và GVCN; giáo viên nhà trường không được phép “đăng ký hộ” cho học sinh.

d) Có trách nhiệm phối hợp tích cực, tạo điều kiện thuận lợi cho trường THPT chuyên, các trường PT DTNT THPT thực hiện việc phổ biến, hướng dẫn đăng ký nguyện vọng,... cho học sinh và gia đình.

e) Tích cực phối hợp và chia sẻ với các trường THPT những thông tin có liên quan đến công tác tuyển sinh lớp 10 như: cung cấp các file dữ liệu về Danh sách học sinh đăng ký dự tuyển, về Danh sách người học được công nhận tốt nghiệp THCS,...

### **3. Các trường THPT, PT DTNT THPT, THPT chuyên**

Hiệu trưởng các trường THPT, trường PT DTNT THPT, trường THPT chuyên, trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THPT không tổ chức các lớp ôn luyện kiến thức để thi tuyển sinh vào lớp 10 trường của mình và chịu trách nhiệm:

a) Thành lập một HĐTS để thực hiện công tác tuyển sinh lớp 10 THPT, phân công nhiệm vụ và quy trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ.

b) Xây dựng kế hoạch tuyển sinh theo đặc thù riêng hằng năm, chuẩn bị cơ sở vật chất, bố trí đủ nhân sự để thực hiện đúng kế hoạch và lịch công tác; tiếp nhận và giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền.

c) Thông báo phương án tuyển sinh bằng văn bản đến các cơ quan quản lý giáo

dục, các trường học có học sinh dự tuyển vào lớp 10 THPT và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng đúng thời gian quy định.

d) Chủ động xây dựng một số tổ hợp môn học lựa chọn gồm 5 môn học được chọn từ 3 nhóm môn học lựa chọn trong chương trình trong chương trình GDPT 2018 phù hợp; Thông báo công khai các tổ hợp môn học lựa chọn trong phương án tuyển sinh và tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp giúp HS lựa chọn môn học phù hợp.

e) Chủ động liên hệ với các đơn vị có liên quan (chính quyền địa phương, Công an, phòng GDĐT, trường THCS, y tế,...) để bảo đảm công tác tuyển sinh lớp 10 THPT được thông suốt, đúng quy định và lịch công tác chung; tích cực phối hợp với các trường THCS, các phòng GDĐT trong việc cung cấp thông tin để thực hiện chính xác, đúng đủ các đối tượng tuyển thẳng (quan tâm học sinh khuyết tật), các chế độ ưu tiên của học sinh.

f) Kiểm soát và quản lý chặt chẽ các loại hồ sơ ưu tiên được cộng thêm điểm; lưu trữ đầy đủ hồ sơ tuyển sinh theo quy định.

g) Trường hợp có tuyển sinh bổ sung; chịu toàn bộ trách nhiệm trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện, điều hành quá trình tuyển sinh bổ sung của đơn vị; chịu trách nhiệm xử lý, giải trình các trường hợp kiến nghị, cứu xét với các thành phần có liên quan.

h) Chú trọng thực hiện nghiêm túc lịch công tác tuyển sinh chung; thực hiện đầy đủ các yêu cầu báo cáo và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh lớp 10 THPT của Sở GDĐT;

i) Đối với trường THPT chuyên:

- Cử các nhóm giáo viên đến các trường THCS để tuyên truyền, tư vấn cho học sinh và gia đình về công tác tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên.

- Xây dựng lịch trình làm việc phù hợp với đặc điểm của quy trình tuyển sinh lớp 10 trường THPT chuyên (điều kiện tuyển sinh, sơ tuyển,...), linh hoạt trong quá trình điều hành để thực hiện đúng lịch trình công tác chung; nhanh chóng công bố kết quả trúng tuyển (tạm thời), đảm bảo không làm ảnh hưởng đến thí sinh dự thi ở kỳ thi tiếp ngay sau đó (nếu có).

j) Trường PT DTNT Ninh Thuận và Pi Năng Tắc: Tổng hợp số lượng học sinh các huyện đăng ký dự tuyển theo các thôn, xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển, Khu vực 3, Khu vực II, Khu vực I; phối hợp với các Phòng GDĐT đề xuất chỉ tiêu (tỷ lệ) tuyển sinh theo khu vực trình UBND các huyện phê duyệt trước ngày tổ chức thi theo lịch công tác (căn cứ tình hình thí sinh dự thi, Sở GDĐT quyết định điều chỉnh chỉ tiêu, xác lập tỷ lệ tuyển sinh theo từng vùng trong huyện, trên cơ sở ưu tiên vùng đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển).

k) Sau khi có danh sách trúng tuyển chính thức, sớm tập trung học sinh, phân chia và ổn định nhanh các lớp học để chuẩn bị cho năm học mới.

#### 4. Các vấn đề khác

Các cơ sở giáo dục nghiên cứu thấu đáo các phụ lục đính kèm công văn này để triển khai thực hiện bảo đảm quy định và đúng tiến độ lịch công tác đã đề ra.

Nhận được Công văn này, Sở GDĐT yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện để đảm bảo cho công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023 được đúng quy định và lịch trình công tác chung. Trong quá trình triển khai thực hiện; nếu có vướng mắc hoặc có những tình huống khác, các đơn vị sớm phản ánh về Sở GDĐT để được giải đáp và thống nhất thực hiện trong toàn tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Như trên (để thực hiện);
- Vụ GDTrH-Bộ GDĐT (thay b/cáo);
- Cục QLCL-Bộ GDĐT (thay b/cáo);
- UBND tỉnh (thay b/cáo);
- UBND huyện, TP (để phối hợp);
- Các ngành tham gia BCĐ thi cấp tỉnh 2022;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các Phòng chức năng thuộc Sở GDĐT;
- Website của Sở GDĐT;
- Lưu: VT, NVDH(KT&QLCLGD: 05 bản).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Anh Linh**